

Số: 69/KH-UBND

Ninh Bình, ngày 21 tháng 8 năm 2015

KẾ HOẠCH

Quản lý chất thải y tế tỉnh Ninh Bình năm 2015 và định hướng đến năm 2020

Thực hiện Quyết định số 147/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 21/01/2011 về việc phê duyệt dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, sử dụng vốn vay WB và Công văn số 396//BQLDA-KH ngày 13/10/2014 của Ban quản lý Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, Bộ Y tế về việc triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cho các chủ nguồn thải

- 100% các chủ nguồn thải phải có hệ thống phân loại, thu gom, vận chuyển, lưu giữ an toàn; tất cả nhân viên được tập huấn phù hợp và có đủ phương tiện bảo hộ lao động.

- 100% chủ nguồn thải chính phải có cơ cấu tổ chức, cán bộ chuyên trách được đào tạo, có sổ tay quản lý và có chương trình theo dõi giám sát.

a. Định hướng đối với chất thải rắn:

Trong giai đoạn hiện tại và định hướng đến 2020, áp dụng mô hình xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo cụm cơ sở y tế, bao gồm:

- Cụm 1 (Khu vực trung tâm tỉnh): Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình (Cơ sở mới, làm đơn vị đầu mối): Xử lý cho tất cả các bệnh viện và trung tâm y tế, trạm y tế xã phường đứng chân trên địa bàn thành phố Ninh Bình (trừ Bệnh viện đa khoa tỉnh); các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế xã, thị trấn thuộc huyện Hoa Lư;

- Cụm 2: Bệnh viện đa khoa huyện Nho Quan (làm đơn vị đầu mối) xử lý cho các bệnh viện, trung tâm y tế và trạm y tế xã thị trấn thuộc huyện Nho Quan, Gia Viễn và thành phố Tam Điệp và Bệnh viện Điều dưỡng & Phục hồi chức năng.

- Cụm 3: Bệnh viện đa khoa huyện Kim Sơn (đơn vị đầu mối) xử lý cho các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế xã, thị trấn thuộc huyện Yên Mô, huyện Yên Khánh, huyện Kim Sơn.

b. Định hướng đối với chất thải lỏng

Cơ sở y tế xây dựng hệ thống thu gom riêng nước mưa và nước thải từ các khoa, phòng, khu sinh hoạt. Nước từ hệ thống thu gom nước mưa có thể xả trực tiếp ra hệ thống thu gom nước thành phố, thị trấn. Nước thu từ các phòng, khoa và khu sinh hoạt sẽ tập trung vào để xử lý trước khi xả ra cống thu gom nước thành phố, thị trấn...

- Đối với cơ sở có hệ thống xử lý nước thải phải làm tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng, duy trì hoạt động thường xuyên xử lý triệt để nước thải đạt QCVN 28:2010/BTNMT về nước thải y tế.

- Đối với cơ sở có hệ thống xử lý nước thải nhưng bị hỏng, nước thải ra môi trường không đạt QCVN 28:2010/BTNMT thì phải tu bổ, sửa chữa nâng cấp đảm bảo nước thải xả ra đạt QCVN 28:2010/BTNMT về nước thải y tế.

- Đối với cơ sở y tế chưa có hệ thống xử lý nước thải: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải xả ra đạt QCVN 28:2010/BTNMT về nước thải y tế.

c. Định hướng đối với khí thải

Khí thải ra từ các lò đốt chất thải rắn y tế (nếu có) phải được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường Việt Nam. Các phòng xét nghiệm, kho hóa chất, dược phẩm phải có hệ thống thông khí và các tủ hút hơi khí độc đảm bảo tiêu chuẩn quy định. Các thiết bị sử dụng khí hóa chất độc hại phải có hệ thống xử lý khí đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường.

2. Mục tiêu cho các chủ xử lý

Chủ xử lý tiêu hủy chất thải y tế phải đáp ứng được các điều kiện quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Các chủ xử lý chất thải rắn y tế nguy hại và nước thải phải có hệ thống xử lý với công suất phù hợp và công nghệ xử lý thân thiện với môi trường; có nhân viên vận hành và bảo dưỡng hệ thống đã được đào tạo.

3. Mục tiêu đối với cơ sở vận chuyển chất thải rắn y tế nguy hại

Các chủ vận chuyển chất thải rắn y tế nguy hại phải có xe vận chuyển chất thải rắn y tế nguy hại chuyên dụng, xe phải đạt tiêu chuẩn và được cấp giấy phép đăng ký vận chuyển chất thải nguy hại; có hệ thống, thiết bị, biện pháp kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường tại cơ sở. Vận chuyển chất thải rắn y tế nguy hại theo lộ trình tối ưu về tuyến đường, quãng đường, thời gian, bảo đảm an toàn giao thông và phòng ngừa, ứng phó sự cố.

II. NỘI DUNG

1. Xây lắp và thiết bị

1.1. Quản lý chất thải rắn y tế nguy hại

a. Phương tiện để phân loại, thu gom, vận chuyển và lưu giữ

Phương tiện để phân loại, thu gom, vận chuyển và lưu giữ của từng cơ sở y tế tùy thuộc theo nhu cầu thực tế của từng đơn vị.

b. Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại bên ngoài bệnh viện

Thu gom chất thải rắn y tế nguy hại được tiến hành thu gom theo tuyến đường hoặc phân chia theo cụm căn cứ vào khoảng cách địa lý giữa các cơ sở y tế một cách hợp lý nhất. Tải trọng phương tiện vận chuyển có thể thu gom được toàn bộ lượng chất thải rắn y tế nguy hại cần thu gom đã được phân chia theo tuyến đường hoặc theo cụm thu gom.

c. Cơ sở xử lý chất thải rắn y tế nguy hại

(1) Địa điểm xử lý

- Xử lý theo cụm cơ sở y tế

+ Cơ sở xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo cụm 1 tại Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình (cơ sở mới);

+ Cơ sở xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo cụm 2 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Nho Quan;

+ Cơ sở xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo cụm 3 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Sơn;

- Xử lý tại chỗ: Các cơ sở y tế khác, do không có điều kiện vận chuyển tới khu vực xử lý tập trung sẽ xử lý tại chỗ bằng lò đốt rác hoặc các phương pháp đảm bảo vệ sinh môi trường khác.

(2) Phương pháp xử lý

- *Chất thải rắn thông thường*: được Công ty môi trường đô thị của tỉnh, huyện thu gom, vận chuyển từ các cơ sở y tế đến bãi xử lý rác thải tập trung của địa phương để xử lý.

- *Chất thải rắn nguy hại*

+ Chất thải lây nhiễm

- Đối với các cơ sở y tế xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo cụm: Chất thải rắn y tế sẽ được xử lý tập trung theo các công nghệ tiên tiến không đốt.
- Đối với các cơ sở y tế xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tại chỗ: Chất thải rắn y tế nguy hại được thu gom và xử lý ngay tại cơ sở mình. Các cơ sở đã có lò đốt rác tiếp tục sử dụng nhưng chú trọng đến nâng cấp và kiểm soát lượng khí thải phát sinh trong quá trình xử lý.
- Các cơ sở chưa có hệ thống xử lý, hiện tại đang xử lý chất thải rắn y tế nguy hại bằng phương pháp đốt thủ công, chôn lấp không hợp vệ sinh sẽ được áp dụng mô hình xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo cụm cơ sở y tế để đảm bảo vệ sinh môi trường cũng như sức khỏe cho người dân khu vực lân cận.
- Chất thải nguy hại còn lại sẽ áp dụng các biện pháp xử lý như: Trơ hóa, đóng rắn, chôn lấp trong các hồ chôn xi măng, trả nhà cung cấp hoặc vận chuyển tới bãi chôn lấp đặc biệt dành cho chất thải nguy hại...
- Bùn của hệ thống xử lý nước thải được xem là chất thải nguy hại sẽ được nạo vét định kỳ và tiêu hủy bởi Công ty dịch vụ môi trường có giấy phép và đủ phương tiện chuyên dụng để xử lý.

+ Chất thải tái chế: Sẽ được bán cho cơ sở tái chế có giấy phép hành nghề. Để đảm bảo an toàn, bệnh viện phải ký hợp đồng với các công ty có đầy đủ giấy phép hành nghề quản lý chất thải và thiết lập hệ thống hồ sơ chất thải để theo dõi chất thải từ lúc phát sinh tới khi tiêu hủy cuối cùng.

d. Công trình tiêu hủy sau cùng

- Chất thải rắn sinh hoạt được công ty môi trường đô thị vận chuyển đem đi chôn lấp tại bãi xử lý tập trung của tỉnh, huyện.

- Chất thải rắn y tế nguy hại sau khi được xử lý bằng công nghệ không đốt sẽ trở thành chất thải rắn thông thường, được chôn lấp như chất thải sinh hoạt.

- Đối với chất thải rắn y tế nguy hại sắc nhọn: Xây dựng bể bê tông cô lập chất thải sắc nhọn.

- Đối với tro lò đốt chất thải y tế: Xây dựng bể bê tông cô lập tro lò đốt.

1.2. Thu gom và xử lý nước thải

Tiến hành tách riêng biệt triệt để hệ thống thu gom nước mưa và hệ thống thu gom nước thải đối với các đơn vị chưa tách riêng hai hệ thống thu gom. Những đơn vị đã có 2 hệ thống thu gom tách biệt cần kiểm tra tình trạng hoạt động, tu bổ nâng cấp các đoạn cống và hố ga bị hư hỏng để quá trình thu gom đạt hiệu quả cao nhất.

a. Các công trình xử lý nước thải bệnh viện: Đối với các bệnh viện đã có công trình xử lý nước thải tiếp tục thực hiện xử lý đảm bảo các yêu cầu về môi trường.

b. Các công trình xử lý nước thải cho các cơ sở y tế khác: Các cơ sở y tế khác ngoài các bệnh viện đa khoa và các trung tâm y tế chuyên môn là các trạm y tế xã, phường. Do quy mô khám chữa bệnh ở những đơn vị này rất nhỏ nên đặc trưng ở những nguồn thải này là lưu lượng phát thải, thành phần các chất ô nhiễm trong nước thải thấp. Áp dụng phương án xử lý nước thải bậc 1 phân tán kết hợp với xử lý sinh học tập trung trong điều kiện tự nhiên. Nước thải y tế được xử lý sơ bộ trong bể tự hoại, bể lắng và sau đó được xử lý trong hồ sinh học hay bãi lọc ngập nước.

2. Nâng cao năng lực thể chế cho quản lý chất thải y tế bao gồm đào tạo và truyền thông nâng cao nhận thức

2.1. Nâng cao năng lực quản lý, đào tạo và truyền thông nâng cao nhận thức trong các cơ sở y tế

a. Đối với các bệnh viện

- Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng sổ tay quản lý chất thải bệnh viện.
- Đào tạo về quản lý chất thải

- Đào tạo nâng cao về quản lý chất thải y tế cho đối tượng là cán bộ chủ chốt của Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện: gồm chủ tịch Hội đồng, Trưởng khoa KSNK, trưởng phòng hành chính quản trị hoặc trưởng phòng điều dưỡng.
- Đào tạo về vận hành và bảo dưỡng công nghệ xử lý chất thải cho cán bộ phụ trách quản lý vận hành và bảo dưỡng hệ thống thu gom, vận chuyển, lưu giữ, xử lý, tiêu hủy chất thải rắn; cán bộ phụ trách quản lý vận hành và bảo dưỡng hệ thống thu gom và xử lý nước thải bệnh viện.

- Đào tạo cơ bản cho nhân viên bệnh viện gồm 04 nhóm đối tượng: (i) bác sĩ; (ii) điều dưỡng, nữ hộ sinh, kỹ thuật viên; (iii) hộ lý và nhân viên vệ sinh; (iv) cán bộ quản lý thuộc Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn (tổng số lớp đào tạo: 169 lớp).

- Chương trình truyền thông nâng cao nhận thức: Phương tiện truyền thông được thể hiện dưới các hình thức áp phích, tờ rơi, hình ảnh phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau; sử dụng tờ rơi, tranh ảnh, pano áp phích... để tuyên truyền cho bệnh nhân và cộng đồng.

- Chương trình theo dõi, giám sát: Hỗ trợ chương trình theo dõi giám sát bảo đảm tuân thủ quy trình liên quan đến chất thải y tế và quan trắc chất lượng môi trường bệnh viện.

b. Đối với các cơ sở y tế khác: Đào tạo tập trung theo hình thức tập trung với nội dung các quy định về quản lý chất thải y tế cho đối tượng là cán bộ tham gia quản lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế khác.

2.2. Theo dõi và giám sát thực thi: Chương trình theo dõi giám sát tuân thủ quy trình liên quan đến chất thải y tế và quan trắc chất lượng môi trường các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

a. Giám sát tuân thủ quy trình: Bệnh viện sử dụng công cụ để giám sát các quy trình chuẩn đã lập ra được tuân thủ (theo mô tả trong sổ tay quản lý bệnh viện) với tần suất giám sát: 1 quý/lần x 4 quý/năm.

b. Giám sát chất thải

- Chất lượng nước thải bệnh viện: 1 lần/quý x 4 quý/năm.
- Chất lượng khí thải: 1 lần/quý x 4 quý/năm.
- Hiệu lực bất hoại vi sinh vật: 1 lần/quý x 4 quý/năm.

c. Giám sát môi trường xung quanh

- Môi trường xung quanh: 6 tháng/ lần x 2 lần/năm.
- Môi trường không khí xung quanh: 6 tháng/ lần x 2 lần/năm.
- Vi sinh vật trong bệnh viện: 6 tháng/ lần x 2 lần/năm.

3. Giải pháp tài chính

3.1. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, kêu gọi các nguồn tài trợ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

3.2. Dự kiến các hạng mục đầu tư

a. Đối với nguồn vốn từ Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, vay vốn Ngân hàng Thế giới

- Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải lây nhiễm, hậu cần nội bộ và nâng cao năng lực quản lý cho Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình (cơ sở mới);
- Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải lây nhiễm, hậu cần nội bộ và nâng cao năng lực quản lý cho Bệnh viện Đa khoa huyện Nho Quan;
- Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải lây nhiễm, hậu cần nội bộ và nâng cao năng lực quản lý cho Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Sơn;
- Tổng mức đầu tư sẽ được tính toán chi tiết dựa theo nhu cầu đầu tư của từng bệnh viện và theo các yêu cầu, hướng dẫn của chính phủ, dự án và nhà tài trợ.

b. Đối với ngân sách địa phương

- Đầu tư hệ thống xử lý chất thải y tế, hậu cần nội bộ và nâng cao năng lực quản lý cho các đơn vị chưa có hệ thống xử lý và không nằm trong diện hỗ trợ của Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện.
- Bố trí vốn đối ứng cho các hạng mục công trình 03 cụm xử lý chất thải rắn y tế lây nhiễm theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch sau khi được UBND tỉnh và Bộ Y tế phê duyệt nội dung và kinh phí; bảo đảm thực hiện Kế hoạch theo đúng mục tiêu, tiến độ đề ra, có hiệu quả và đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Trực tiếp chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc xây dựng Kế hoạch quản lý chất thải y tế của đơn vị, cân đối, bố trí đảm bảo kinh phí và nhân lực để thực hiện quản lý chất thải y tế từ khi phát sinh tới khâu tiêu hủy cuối cùng, theo Quy chế quản lý chất thải y tế và các quy định về phòng chống nhiễm khuẩn bệnh viện do Bộ Y tế ban hành.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá hoạt động quản lý và xử lý chất thải y tế trong toàn tỉnh.

- Định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch quản lý và xử lý chất thải y tế trong toàn ngành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thẩm định, phê duyệt và xác nhận hoàn thành báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường; Cấp mới, cấp lại và thu hồi giấy phép chủ nguồn thải chất thải nguy hại; Cấp mới, cấp gia hạn, cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề quản lý chất thải nguy hại, Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước. . .

- Tổ chức hướng dẫn, phối hợp kiểm tra, tranh tra về công tác bảo vệ môi trường và quản lý chất thải của các cơ sở y tế.

3. Sở Kế hoạch và đầu tư

Thẩm định kế hoạch đấu thầu về xây dựng, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị... phục vụ quản lý chất thải y tế; tham mưu cho UBND tỉnh phương án cân đối, bố trí nguồn vốn đối ứng cho các công trình, dự án quản lý chất thải y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu phương án cân đối, bố trí nguồn vốn đối ứng cho các công trình, dự án quản lý chất thải y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đơn giá tiêu hủy chất thải rắn y tế nguy hại bằng công nghệ không đốt tại các cụm xử lý của ngành y tế.

5. Sở Xây dựng

Quy hoạch thiết kế xây dựng các hệ thống cấp, thoát nước, xử lý nước thải đô thị. Thẩm định thiết kế cơ sở và cấp phép xây dựng các công trình y tế phải đáp ứng yêu cầu về xử lý chất thải y tế.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan lựa chọn, thẩm định về công nghệ xử lý chất thải, về chất lượng thiết bị xử lý chất thải.

7. Phòng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh

Thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, hoạt động quản lý chất thải trong các cơ sở y tế, phát hiện các sai phạm và xử phạt các vi phạm hành chính hoặc điều tra khởi tố nếu có dấu hiệu tội phạm về môi trường.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Đề xuất đưa chỉ tiêu quản lý và xử lý chất thải y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương. Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý và xử lý chất thải y tế trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Ban QLDA Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện, Bộ Y tế;
- Tổng cục môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đ/c CT, các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế; Tài nguyên & Môi trường, Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư, Xây dựng, Khoa học & Công nghệ,
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, VP4,6,3;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

